

Số 02-HD/TU



HƯỚNG DẪN

Nội dung sinh hoạt và tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ

PTV
Các ban
RE BỐ Kế Thước
Xinh

Thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khóa X “về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ” trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Kết luận 18) và Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Ban Tổ chức Trung ương “Một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ” (sau đây viết tắt là Hướng dẫn 12); qua kết quả khảo sát theo Kế hoạch số 156-KH/TU ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về khảo sát chất lượng sinh hoạt chi bộ, Ban Thường vụ Thành ủy hướng dẫn nội dung trọng tâm, cách thức tổ chức sinh hoạt và tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ như sau:

I. NỘI DUNG SINH HOẠT CHI BỘ THƯỜNG LỆ

1. Yêu cầu chung

Không lồng ghép sinh hoạt chuyên môn, họp giao ban cơ quan, đơn vị vào sinh hoạt chi bộ.

a) Về công tác chính trị, tư tưởng

- Lựa chọn những nội dung thời sự nổi bật trong nước, quốc tế và của địa phương, cơ quan, đơn vị sát với tình hình và phù hợp chức năng, nhiệm vụ của chi bộ để phổ biến, trao đổi. Thông tin kịp thời những chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp cần phổ biến đến chi bộ (có thể gửi trước cho đảng viên qua mạng nội bộ và phân công đảng viên thông tin tóm tắt nội dung trong sinh hoạt chi bộ).

- Chi bộ cần trao đổi, thảo luận để nắm bắt, đánh giá nhận thức, tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên (đưa vào báo cáo hàng tháng và phương hướng tháng tới).

b) Về thực hiện nhiệm vụ chính trị

- Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tháng của chi bộ và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra biện pháp khắc phục.

- Đánh giá kết quả thực hiện: việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4

khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và Kế hoạch số 76-KH/TU ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, đảng viên trong chi bộ thực hiện cam kết về việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; thực hiện những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị.

- Kết quả lãnh đạo hoạt động của chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ.

- Xác định nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo và biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho đảng viên.

c) Công tác xây dựng chi bộ

- Công tác phát triển đảng viên; quản lý đảng viên, phân công công tác cho đảng viên.

- Xây dựng đoàn kết nội bộ; bảo đảm nguyên tắc trong sinh hoạt chi bộ.

2. Một số nội dung sinh hoạt trọng tâm theo từng loại hình chi bộ

Ngoài những nội dung chung nêu trên, tùy theo đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình chi bộ, chú ý một số nội dung sinh hoạt sau:

2.1. Đối với chi bộ khu phố, ấp

- Nội dung sinh hoạt tập trung những vấn đề thiết thực và gần gũi với đời sống người dân tại địa phương như giữ gìn an ninh trật tự và vệ sinh môi trường; xây dựng nếp sống văn minh, khu phố văn hóa, xây dựng nông thôn mới; chăm lo các hộ nghèo, gia đình chính sách trên địa bàn; thực hiện các cuộc vận động, chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước có liên quan trực tiếp đến đảng viên và nhân dân khu phố, ấp; những vấn đề về công tác xây dựng chi bộ (công tác kết nạp đảng viên, quản lý đảng viên, xét tặng Huy hiệu Đảng,...).

- Đánh giá, thảo luận về công tác chỉ đạo và tình hình kinh tế - xã hội địa phương; góp ý với đảng ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn về công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng phát triển địa phương và mối quan hệ gắn bó với nhân dân.

- Thảo luận, trao đổi, đóng góp ý kiến với cảnh sát khu vực về tình hình an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm, công tác quản lý trên địa bàn.

- Thông tin tình hình sức khỏe, việc chấp hành chế độ sinh hoạt đảng của đảng viên trong chi bộ, nhất là các đảng viên miễn sinh hoạt đảng, đảng viên có việc làm không ổn định, thường xuyên đi làm ăn xa.

- Lãnh đạo hoạt động của khu phố, ấp, tổ dân phố, tổ nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ.

2.2. Đối với chi bộ công an, quân đội

- Quán triệt đến tất cả đảng viên, cán bộ, chiến sĩ nắm vững nhiệm vụ chính trị của đơn vị, chấp hành nghiêm điều lệnh, điều lệ, các nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên.

- Báo cáo, đánh giá, thảo luận, đề ra các giải pháp, nhiệm vụ nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, công tác nắm địa bàn, nắm đối tượng; công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu; xây dựng lực lượng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

- Đối với chi bộ công an, quân sự ở phường - xã, thị trấn, trong nội dung sinh hoạt chi bộ có thêm nội dung thảo luận về nhiệm vụ xây dựng, nâng cao chất lượng lực lượng dân quân, công tác vận động thanh niên thi hành nghĩa vụ quân sự; tham mưu cho đảng ủy lãnh đạo xây dựng lực lượng nòng cốt chính trị, củng cố lực lượng dân quân, dân phòng; công tác chính sách, hậu phương quân đội; kiểm điểm tình hình đảng viên được phân công tham dự sinh hoạt chi bộ khu phố, ấp,...

2.3. Đối với chi bộ cơ quan

- Lãnh đạo cán bộ, đảng viên nghiêm túc học tập, quán triệt các chủ trương, chính sách mới của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Thảo luận, đánh giá, đề ra các giải pháp để lãnh đạo cán bộ, công chức, đảng viên nâng cao chất lượng công tác tham mưu, thực hiện có kết quả nhiệm vụ chính trị của cơ quan. Trong đó, tập trung một số nội dung sau: công tác xây dựng Đảng, đoàn thể, quản lý nhà nước, cải cách hành chính, tinh thần và thái độ phục vụ nhân dân; tự phê bình và phê bình, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, xây dựng nếp sống văn minh nơi công sở, chấp hành nội quy, quy chế cơ quan, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

- Phân công và định kỳ đánh giá tình hình đảng viên tham dự sinh hoạt chi bộ khu phố, ấp.

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; khuyến khích cán bộ, đảng viên tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng và kiến thức.

2.4. Đối với chi bộ đơn vị sự nghiệp công lập (các viện nghiên cứu, bệnh viện, trung tâm, báo, đài,...)

- Lãnh đạo đảng viên, viên chức, người lao động trong chi bộ thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, công tác chuyên môn của đơn vị theo đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Cụ thể:

+ Đối với các cơ sở khám chữa bệnh (bệnh viện, trung tâm y tế,...): nghiên cứu khoa học, ứng dụng thành tựu khoa học vào việc khám chữa bệnh, chăm lo sức khỏe nhân dân, giữ gìn y đức.

+ Đối với đơn vị báo chí, xuất bản, truyền thông: lãnh đạo cán bộ, đảng viên, biên tập viên, phóng viên và người lao động thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền theo đúng Luật báo chí và tôn chỉ, mục đích của báo, đài, tạp chí.

- Lãnh đạo xây dựng đội ngũ viên chức, đảng viên, y bác sĩ, phóng viên, biên tập viên có trình độ, nắm vững nghiệp vụ chuyên môn, bản lĩnh, trung thực, nhiệt huyết trong công việc.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở đơn vị, phát huy quyền làm chủ của viên chức, đảng viên và người lao động; đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các hiện tượng tiêu cực khác, nhất là những tiêu cực trong tuyển sinh, cấp văn bằng, chứng chỉ, khám chữa bệnh, nghiên cứu khoa học và trong các hoạt động văn hóa, thể thao,...

2.5. Đối với chi bộ giáo viên, giảng viên

- Lãnh đạo đảng viên đề cao ý thức trách nhiệm, rèn luyện, giữ gìn nhân cách, phẩm chất đạo đức nhà giáo, luôn là tấm gương để sinh viên, học sinh học tập noi theo.

- Lãnh đạo đảng viên trong chi bộ thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ giảng dạy, công tác chuyên môn theo đúng đường lối, quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chức trách, nhiệm vụ được giao; gắn với tuyên truyền, bồi dưỡng, giáo dục sinh viên, học sinh về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống yêu nước của dân tộc, mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng; cảnh giác, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, các luận điệu xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch; những hành vi nói và làm trái với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giáo dục ý thức tu dưỡng, rèn luyện ngăn ngừa sự suy thoái về đạo đức, lối sống trong sinh viên, học sinh.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát đảng viên chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về giáo dục, đào tạo, chương trình giảng dạy; quy chế, nội quy của cơ quan, đơn vị; bảo đảm tiến độ và chất lượng thực hiện các nhiệm vụ được giao (nghiên cứu, tham mưu; giảng dạy; thực hiện các đề tài, nghiên cứu khoa học,...); đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức; trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học,...

2.6. Đối với chi bộ sinh viên

- Lãnh đạo sinh viên thực hiện theo đường lối, quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ học tập. Hàng tháng, đảng viên báo cáo kết quả học tập, rèn luyện cho chi bộ hoặc tổ đảng để chi ủy nắm, có biện pháp giúp đỡ để đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện tại trường.

- Chi bộ phải thật sự là cầu nối giữa sinh viên, đoàn viên, hội viên với đảng ủy, ban giám hiệu nhà trường, cấp ủy, lãnh đạo khoa, phòng để kịp thời nắm bắt, thông tin về tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, những vấn đề bức xúc của đảng viên, đoàn viên, hội viên, sinh viên trong quá trình học tập, rèn luyện tại nhà trường; hỗ trợ, động viên, kịp thời uốn nắn những hạn chế, thiếu sót (nếu có).

- Phát huy tính tiên phong, gương mẫu, xung kích của đảng viên trong chấp hành và vận động sinh viên chấp hành nghiêm Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng; các quy định pháp luật về giáo dục, đào tạo, chương trình giảng dạy, học tập, nội quy, quy chế của trường, sự lãnh đạo của đảng ủy và sự quản lý của ban giám hiệu trường.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên, nhất là đảng viên là sinh viên tốt nghiệp ra trường còn tiếp tục sinh hoạt tại chi bộ sinh viên theo đúng quy định; phát huy tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên phù hợp với điều kiện học tập tại trường; phân công đảng viên tham gia sinh hoạt và làm nòng cốt trong tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội sinh viên, thực hiện tốt công tác vận động sinh viên và phát triển đảng viên trong sinh viên; giáo dục truyền thống tôn sư trọng đạo cho sinh viên.

2.7. Đối với chi bộ trong doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần vốn nhà nước chi phối

- Thảo luận, đánh giá việc lãnh đạo đề ra giải pháp, nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, trong đó, chú ý thảo luận, đề ra các giải pháp để cùng với ban lãnh đạo doanh nghiệp giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động.

- Lãnh đạo Công đoàn thường xuyên nắm chắc tình hình đời sống, việc làm, tâm tư tình cảm, nguyện vọng của người lao động; việc thực hiện các hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể; mối quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động; việc chấp hành chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và việc xây dựng, thực hiện nội quy, quy chế, quy định, điều lệ của doanh nghiệp và người lao động; việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc; kịp thời báo cáo với chi bộ và tổ chức đảng cấp trên về những tranh chấp lao động tập thể, những vụ đình công, lãn công có thể phát sinh để có hướng xử lý kịp thời, đúng pháp luật.

- Đối với những chi bộ trong doanh nghiệp nhà nước chuẩn bị cổ phần hóa: trong sinh hoạt chi bộ chú ý bàn giải pháp, phân công đảng viên thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật Nhà nước về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước trong cán bộ, đảng viên và người lao động; kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của chi bộ để phát huy vai trò hạt nhân chính trị trong doanh nghiệp; lãnh đạo, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức chính trị - xã hội, các đảng viên tham gia xây dựng, góp ý phương án cổ phần hóa doanh nghiệp.

2.8. Đối với chi bộ trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp cổ phần vốn nhà nước không chi phối

- Lãnh đạo đảng viên, tuyên truyền, vận động người lao động tích cực học tập nâng cao trình độ, đề ra các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; đồng thời ghi nhận, báo cáo lên cấp ủy cấp trên để có biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động,...

- Tuyên truyền, vận động chủ doanh nghiệp, ban lãnh đạo doanh nghiệp tạo điều kiện xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp; xây dựng đội ngũ đảng viên có uy tín, bản lĩnh, trình độ, năng lực, mỗi đảng viên là một thành viên gương mẫu trong mọi hoạt động của doanh nghiệp, có sức thu hút, lan tỏa để người lao động trong doanh nghiệp học tập, noi theo; chú trọng công tác bồi dưỡng, tạo nguồn, kết nạp đảng viên.

- Lãnh đạo Công đoàn thường xuyên nắm chắc tình hình đời sống, việc làm, tâm tư tình cảm, nguyện vọng của người lao động; việc thực hiện các hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể; mối quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động; việc chấp hành chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và việc xây dựng, thực hiện nội quy, quy chế, quy định, điều lệ của doanh nghiệp và người lao động; kịp thời báo cáo với chi bộ và tổ chức đảng cấp trên về những tranh chấp lao động tập thể, những vụ đình công, lãng công có thể phát sinh để có hướng xử lý kịp thời, đúng pháp luật.

- Hàng tháng, trong sinh hoạt chi bộ, đảng viên báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đảng viên và nhiệm vụ chuyên môn để chi bộ nắm, có biện pháp giúp đỡ để đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Thực hiện tốt công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên.

2.9. Đối với chi bộ trong doanh nghiệp có vốn nước ngoài

- Lãnh đạo đảng viên, tuyên truyền, vận động người lao động tích cực học tập nâng cao trình độ, đề ra các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; đồng thời ghi nhận, báo cáo lên cấp ủy cấp trên để có biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động.

- Quán triệt kịp thời, đầy đủ những chủ trương, nghị quyết mới của Đảng, chính sách, pháp luật mới của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực, ngành nghề hoạt động của doanh nghiệp để tất cả đảng viên nắm vững, thông suốt, đồng thuận với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, gương mẫu chấp hành và là tuyên truyền viên đối với chủ doanh nghiệp, người lao động. Trong đó, cần chú ý nắm bắt, tư vấn kịp thời, đúng quy định pháp luật cho chủ doanh nghiệp trong thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Lãnh đạo đảng viên gương mẫu trong lao động sản xuất, trong học tập, rèn luyện, trong chấp hành nội quy, quy chế, kỷ luật lao động để người lao động học tập, noi theo.

- Thảo luận, đánh giá, đề ra các giải pháp để thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chi bộ, các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp, từ đó tạo niềm tin, sự ủng hộ, tạo điều kiện của chủ doanh nghiệp đối với hoạt động của chi bộ và các đoàn thể.

- Đề ra các biện pháp hỗ trợ để khuyến khích, động viên đảng viên, người lao động tích cực học tập, nâng cao trình độ, nhất là trình độ ngoại ngữ để có thể giao tiếp thành thạo với chủ doanh nghiệp.

- Lãnh đạo Công đoàn thường xuyên nắm chắc tình hình đời sống, việc làm, tâm tư tình cảm, nguyện vọng của người lao động; việc thực hiện các hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể; mối quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động; việc chấp hành chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và việc xây dựng, thực hiện nội quy, quy chế, quy định, điều lệ của doanh nghiệp và người lao động; kịp thời báo cáo với chi bộ và tổ chức đảng cấp trên về những tranh chấp lao động tập thể, những vụ đình công, lãn công có thể phát sinh để có hướng xử lý kịp thời, đúng pháp luật.

2.10. Đối với chi bộ chợ

- Lãnh đạo đảng viên trong Ban quản lý chợ và đảng viên các tiểu thương ở chợ tham gia xây dựng và thực hiện nghiêm túc nội quy chợ, các quy định pháp luật về đăng ký kinh doanh, thương mại, dịch vụ, phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; tích cực đấu tranh chống những biểu hiện tiêu cực trong quản lý và kinh doanh tại chợ.

- Lãnh đạo kiểm tra việc thực hiện thu, chi tài chính của Ban quản lý chợ theo quy định pháp luật; việc xây dựng lực lượng bảo vệ; bảo đảm công tác phòng cháy, chữa cháy, giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự an ninh tại chợ.

- Lãnh đạo đảng viên nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng của tiểu thương để kịp thời lãnh đạo giải quyết hoặc báo cáo lên cấp trên giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

- Thực hiện tốt công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên trong tiểu thương.

2.11. Đối với chi bộ ghép, chi bộ xây dựng lực lượng

- Lãnh đạo đảng viên tích cực học tập nâng cao trình độ, đề ra các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Thảo luận, tìm chọn, tạo nguồn quần chúng ưu tú là người lao động làm việc trong các doanh nghiệp, đơn vị; phân công đảng viên chi bộ theo dõi, giúp đỡ cảm tình đảng phấn đấu vào Đảng; hàng tháng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Ghi nhận, báo cáo lên cấp ủy cấp trên để có biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp, đơn vị có đảng viên sinh hoạt ghép hoặc hỗ trợ đảng viên giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động, làm việc,...

II. TỔ CHỨC SINH HOẠT CHI BỘ

1. Sinh hoạt chi bộ thường lệ

- Chi ủy (hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ nơi chưa có chi ủy) chuẩn bị nội dung sinh hoạt chi bộ; dự thảo nghị quyết hoặc dự kiến nội dung kết luận của buổi sinh hoạt.

- Hội chi ủy (hoặc hội ý bí thư/phó bí thư, chi ủy viên ở những nơi không có chi ủy) để thống nhất nội dung sinh hoạt, đánh giá kết quả công tác lãnh đạo của chi bộ trong tháng, dự kiến nhiệm vụ của tháng tiếp theo. Chi ủy cần xác định và chọn những việc cụ thể, thiết thực, liên quan đến thực hiện nhiệm vụ chính trị, quyền lợi, trách nhiệm của đảng viên để đưa ra chi bộ thảo luận. Không nên đưa ra quá nhiều nội dung trong một buổi sinh hoạt.

- Nội dung, tài liệu sinh hoạt chi bộ được gửi trước cho đảng viên để chuẩn bị ý kiến phát biểu và mạnh dạn thể hiện quan điểm của mình trên tinh thần góp ý, xây dựng một cách thẳng thắn và trách nhiệm.

- Có thể luân phiên phân công các đồng chí trong chi ủy điều hành buổi sinh hoạt chi bộ; khi đó, đồng chí bí thư chi bộ đóng vai trò hỗ trợ, định hướng phần thảo luận của chi bộ tập trung vào những nội dung chính mà cấp ủy đã định hướng và sẽ là người kết luận vào cuối buổi họp.

- Trong mỗi kỳ sinh hoạt chi bộ, dành ít nhất 15 phút đến 30 phút để đánh giá tình hình tư tưởng của quần chúng, đảng viên chi bộ; để đảng viên tự phê bình và phê bình thông qua việc phát biểu báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, những thuận lợi, hạn chế, khó khăn và kiến nghị (nếu có); đấu tranh với những suy nghĩ lệch lạc, những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Kết thúc buổi họp chi bộ: ngoài việc tổng hợp ý kiến phát biểu, thông qua nghị quyết hoặc kết luận buổi sinh hoạt, phân công nhiệm vụ cho đảng viên, căn cứ theo tiêu chí được hướng dẫn và tình hình sinh hoạt chi bộ, bí thư chi bộ đánh giá chất lượng buổi sinh hoạt; thư ký trình bày biên bản buổi sinh hoạt chi bộ (chỉ trình bày phần ghi chép nội dung thảo luận của đảng viên và nghị quyết (kết luận) của chi bộ. Sau đó, chi bộ tiến hành biểu quyết thông qua nghị quyết hoặc kết luận của bí thư chi bộ.

2. Sinh hoạt chuyên đề

- Trong kỳ sinh hoạt đầu năm, chi bộ thảo luận, dự kiến nội dung sinh hoạt chuyên đề cả năm và phân công đảng viên (hoặc nhóm đảng viên) chuẩn bị. Trong mỗi kỳ sinh hoạt chuyên đề, căn cứ tình hình, chức năng, nhiệm vụ của chi bộ để có thể thảo luận, điều chỉnh, thay đổi nội dung hoặc người chuẩn bị nội dung sinh hoạt chuyên đề quý sau (nếu cần thiết).

- Nội dung sinh hoạt chuyên đề: các chi bộ nghiên cứu điểm 2.2, phần II, Hướng dẫn 12 và tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị để lựa chọn nội dung cho phù hợp.

- Trình tự các bước tổ chức sinh hoạt chuyên đề thực hiện theo điểm 1.2, phần II, Hướng dẫn 12.

III. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ

- Trong phần kết luận khi kết thúc sinh hoạt chi bộ thường lệ và sinh hoạt chuyên đề, bí thư chi bộ có trách nhiệm đề xuất đánh giá chất lượng buổi sinh hoạt chi bộ; chi bộ biểu quyết; ghi vào biên bản họp chi bộ. Kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ là một trong những cơ sở để cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên kiểm tra, giám sát, đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ cuối năm.

- Căn cứ nội dung và tình hình diễn tiến thực tế của buổi sinh hoạt chi bộ (thường lệ và chuyên đề); đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ dựa trên các tiêu chí nêu sau đây:

1. Sinh hoạt chi bộ thường lệ

1.1. Tiêu chí đánh giá dựa trên 05 nhóm tiêu chí sau:

- Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ (5 nội dung);
- Tổ chức sinh hoạt chi bộ (10 nội dung);
- Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng (4 nội dung);
- Phân công đảng viên thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ (4 nội dung).

Ngoài 23 nội dung theo 4 nhóm tiêu chí nêu trên là tiêu chí đánh giá chung cho các loại hình chi bộ, có 03 nội dung được quy định riêng để phù hợp với đặc thù của từng loại hình chi bộ (tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ; tỷ lệ đảng viên tham gia phát biểu; thời gian sinh hoạt chi bộ).

1.2. Cách đánh giá

- Tốt: 4/4 nhóm tiêu chí tốt và 03 tiêu chí riêng (tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ; tỷ lệ đảng viên tham gia phát biểu; thời gian sinh hoạt chi bộ) đạt tốt.

- Khá: 4/4 tiêu chí đạt khá hoặc tốt, trong đó tiêu chí 2 và tiêu chí 3 phải tốt và ít nhất 2 tiêu chí riêng phải đạt từ khá trở lên.

- Trung bình: 4/4 tiêu chí đạt trung bình trở lên, trong đó tiêu chí 2 và tiêu chí 3 phải khá hoặc tốt và 2/3 tiêu chí riêng phải đạt trung bình trở lên.

- Kém: Các trường hợp còn lại.

2. Sinh hoạt chuyên đề

2.1. Tiêu chí đánh giá dựa trên 03 nhóm tiêu chí sau:

- Công tác phân công, chuẩn bị nội dung (5 nội dung);
- Nội dung sinh hoạt chuyên đề (4 nội dung);

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề (4 nội dung);
- Mỗi nhóm tiêu chí được đánh giá trên 4 mức: Tốt, khá, trung bình, kém.

2.2. Cách đánh giá

- Tốt: 3/3 nhóm tiêu chí tốt.
- Khá: 2/3 tiêu chí đạt khá hoặc tốt.
- Trung bình: 3/3 tiêu chí đạt trung bình trở lên.
- Kém: Các trường hợp còn lại.

(đính kèm tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ)

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG

1. Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 252-KH/TU ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 38-KL/TW ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Bộ Chính trị về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, trong đó có nội dung không tổ chức chi bộ cơ quan phường, xã, thị trấn, đưa đảng viên công tác ở phường - xã, thị trấn về sinh hoạt đảng tại các chi bộ khu phố, áp theo tinh thần Kết luận số 38-KL/TW của Bộ Chính trị.

- Tiếp tục phân công và tăng cường kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc phân công các đồng chí cấp ủy viên, chuyên viên các ban xây dựng Đảng quận, huyện, cấp ủy cấp trên cơ sở tham dự sinh hoạt của chi bộ ở tất cả các loại hình theo Kết luận số 52-KL/TU ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Thường trực Thành ủy về “Tiếp tục phân công chuyên viên của các ban Thành ủy và chuyên viên các ban quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở dự sinh hoạt chi bộ trong các loại hình tổ chức cơ sở đảng”. Trong đó, quy định rõ trách nhiệm của các đồng chí cấp ủy viên, chuyên viên các ban xây dựng Đảng cùng tham dự sinh hoạt với các chi bộ trực thuộc; kịp thời báo cáo với cấp ủy cơ sở những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của chi bộ, của đảng viên qua các lần sinh hoạt chi bộ để từ đó xem xét, giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền, cơ quan chức năng giải quyết; có phản hồi thông tin để chi bộ biết. Nếu quá 03 tháng mà những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của chi bộ không được phản ánh, báo cáo lên cấp ủy có thẩm quyền thì xem xét, xử lý trách nhiệm của cấp ủy viên hoặc chuyên viên được phân công tham dự sinh hoạt chi bộ.

- Các quận ủy, huyện ủy có kế hoạch thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh việc tham dự sinh hoạt chi bộ khu phố, ấp của đảng viên là cán bộ, công chức cơ quan phường - xã, thị trấn và đảng viên là cán bộ, chiến sĩ công an, quân sự theo Hướng

dẫn số 13-HD/TC ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Ban Tổ chức Thành ủy về việc đảng viên là cán bộ chiến sĩ công an, quân sự và cán bộ, công chức cơ quan phường - xã, thị trấn tham dự sinh hoạt chi bộ khu phố, ấp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và lãnh đạo các cấp ủy trực thuộc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 30 tháng 03 năm 2007 của Ban Bí thư về “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”; Kết luận 18; Hướng dẫn 12 và Đề án số 01-ĐA/TU ngày 29 tháng 02 năm 2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ, góp phần ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên thuộc Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh; việc chấp hành chế độ sinh hoạt và việc thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy viên, cán bộ, chuyên viên khi được phân công tham dự sinh hoạt chi bộ. Qua đó, phát hiện, tổng kết, rút kinh nghiệm và nhân rộng những mô hình sinh hoạt chi bộ tốt, có chất lượng; chấn chỉnh, củng cố, hỗ trợ những chi bộ yếu kém, có hạn chế, khó khăn trong sinh hoạt chi bộ.

- Hàng năm, khi đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy phải tổng hợp, đánh giá nền nếp, nội dung, chất lượng sinh hoạt chi bộ của toàn đảng bộ, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (thông qua Ban Tổ chức Thành ủy) trước ngày 01 tháng 3 hàng năm, để làm cơ sở đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ cấp huyện và tương đương.

2. Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp với các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Thành ủy định kỳ hàng năm.

Nơi nhận

- Ban Tổ chức Trung ương (để báo cáo),
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy,
- Các Ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở, đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy,
- Văn phòng Thành ủy (đ/c Trần Thế Thuận, đ/c Trần Anh Tuấn, Phòng TH/Nam),
- Lưu Văn phòng Thành ủy.



TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ

(kèm theo Hướng dẫn số 62-HD/TU ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy)

I. SINH HOẠT CHI BỘ THƯỜNG LỆ HÀNG THÁNG

1. Tiêu chí đánh giá chung cho các loại hình chi bộ

| Tiêu chí | Chất lượng đối với mỗi tiêu chí | | | |
|---|---------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|-------|
| | Tốt | Khá | Trung bình | Kém |
| 1. Chuẩn bị sinh hoạt chi bộ | | | | |
| 1.1. Họp chi ủy (bí thư, phó bí thư nếu chi bộ không có chi ủy). | Có | Có | Có | Không |
| 1.2. Nội dung họp chi ủy (hoặc hội ý bí thư, phó bí thư chi bộ) để thống nhất nội dung sinh hoạt chi bộ; đánh giá kết quả công tác lãnh đạo của chi bộ trong tháng; dự kiến nhiệm vụ của tháng tiếp theo; xác định những nội dung trọng tâm cần trao đổi, thảo luận, biểu quyết tại chi bộ; cho ý kiến về dự thảo nghị quyết (nếu có) | Có | Có | Có | Không |
| 1.3. Có ghi biên bản họp chi ủy (hoặc hội ý bí thư, phó bí thư chi bộ nếu không có chi ủy) | Có | Có thực hiện 2 trong 3 nội dung. | Có thực hiện 1 trong 3 nội dung | Không |
| 1.4. Chuẩn bị dự thảo nghị quyết (nếu có) hoặc dự kiến nội dung kết luận. | Có | | | Không |
| 1.5. Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt và gửi trước tài liệu sinh hoạt cho đảng viên | Có | | | Không |

| 2. Tổ chức sinh hoạt chi bộ | Tốt | Khá | Trung bình | Kém |
|---|-----------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------|
| 2.1. Thực hiện đầy đủ các bước sinh hoạt chi bộ theo Điểm 1.2, Khoản 1, Mục II Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Ban Tổ chức Trung ương của Ban Tổ chức Trung ương Hướng dẫn một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. | | | | |
| 2.2. Đúng thời gian dự kiến tổ chức sinh hoạt. | | | | |
| 2.3. Người chủ trì điều hành sinh hoạt dân chủ, linh hoạt, hiệu quả. | | | | |
| 2.4. Nội dung sinh hoạt chi bộ đầy đủ, đúng trọng tâm theo quy định và theo dự kiến của chi ủy (hoặc bí thư, phó bí thư) | | | | |
| 2.5. Biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có). | Thực hiện đúng, đủ cả 10 nội dung | Thực hiện đúng, đủ 7 đến 9 nội dung | Thực hiện đúng, đủ 4 đến 6 nội dung | Thực hiện đúng, đủ dưới 4 nội dung |
| 2.6. Dành ít nhất 15 - 30 phút để đánh giá tình hình tư tưởng của quần chúng, đảng viên chi bộ; để đảng viên tự phê bình và phê bình, đấu tranh với những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. | | | | |
| 2.7. Có sổ ghi biên bản sinh hoạt chi bộ. | | | | |
| 2.8. Biên bản sinh hoạt chi bộ ghi chép đầy đủ diễn biến của buổi sinh hoạt. Ghi đầy đủ tên người phát biểu và nội dung phát biểu; kết luận của người chủ trì. | | | | |
| 2.9. Chi bộ có biểu quyết thông qua nghị quyết hoặc kết luận của người chủ trì | | | | |

| | | | | |
|--|------------------------------|--|--|--|
| 2.10. Không có đảng viên vắng không có lý do | | | | |
| 3. Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng: | Tốt | Khá | Trung bình | Kém |
| 3.1. Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ. | Thực hiện tốt cả 4 nội dung. | Thực hiện tốt 3 trong 4 nội dung. | Thực hiện tốt 2 trong 4 nội dung. | Thực hiện tốt 1 nội dung hoặc không thực hiện tốt cả 4 nội dung. |
| 3.2. Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thẳng thắn, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình. | | | | |
| 3.3. Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. | | | | |
| 3.4. Bí thư chi bộ cung cấp thông tin và định hướng để làm rõ những vấn đề đảng viên quan tâm; ghi nhận, giải quyết hoặc phản ánh với cấp có thẩm quyền về tâm tư, nguyện vọng, những đề xuất, kiến nghị của đảng viên | | | | |
| 4. Phân công đảng viên thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ | Tốt | Khá | Trung bình | Yếu |
| 4.1. Có đánh giá kết quả thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ trong tháng. | Thực hiện tốt cả 4 nội dung | Thực hiện tốt 3/4 nội dung, trong đó có nội dung 4.4 | Thực hiện tốt 2/4 nội dung, trong đó có nội dung 4.4 | Không thực hiện |
| 4.2. Có dành thời gian để đảng viên phát biểu, tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được chi bộ phân công; nêu những khó khăn, đề xuất kiến nghị (nếu có) | | | | |
| 4.3. Kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ có phân công nhiệm vụ cho đảng viên, quy định rõ nội dung công việc và thời gian hoàn thành nhiệm vụ. | | | | |
| 4.4. Tỷ lệ đảng viên được phân công thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ đạt trên 80%. | | | | |

2. Tiêu chí đánh giá đối với từng loại hình chi bộ

Ngoài những tiêu chí đánh giá chung nêu trên, các loại hình chi bộ khác nhau có thêm một số tiêu chí sau:

| Loại hình chi bộ | Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ (không tính số đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt theo quy định) | | | | Tỷ lệ đảng viên tham gia phát biểu (có nội dung) | | | | Thời gian sinh hoạt chi bộ (không tính thời gian thu, nộp đảng phí) | | | |
|----------------------------|--|---------------------|---------------------|--|--|----------------|---------------------|----------|---|--|---|---|
| | Tốt | Khá | Trung bình | Kém | Tốt | Khá | Trung bình | Kém | Tốt | Khá | Trung bình | Kém |
| Chi bộ khu phố - ấp | Trên 75% | Từ 70% đến dưới 75% | Từ 60% đến dưới 70% | Dưới 60% hoặc có đảng viên vắng không có lý do | Trên 50% (nếu chi bộ trên 30 đảng viên, có ít nhất 10 đảng viên phát biểu) | Từ 45% đến 50% | Từ 40% đến dưới 45% | Dưới 40% | Chi bộ có dưới 30 đảng viên ít nhất 60 phút; chi bộ trên 30 đảng viên ít nhất 90 phút. <i>Nếu kết hợp sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi thì thời gian sinh hoạt phải tăng thêm ít nhất 30 phút.</i> | Thời gian sinh hoạt chi bộ ít hơn quy định 15 phút | Thời gian sinh hoạt chi bộ ít hơn quy định 15 - 30 phút | Thời gian sinh hoạt chi bộ bằng ½ so với quy định |

| | | | | | | | | | | | | |
|---|-------------------------|---------------------------------|---------------------------|--|--|-------------------------|---------------------------------|-------------|--|--|--|---|
| Chi bộ loại hình cơ quan; công an, quân đội; | Từ 90% trở lên | Từ 80% đến dưới 90% | Từ 70% đến dưới 80% | Dưới 70% hoặc có đảng viên vắng không có lý do | Trên 50%, nếu chi bộ trên 30 đảng viên có ít nhất 15 đảng viên phát biểu | Từ 45% đến 50% | Từ 40% đến dưới 45% | Dưới 40% | Chi bộ dưới 10 đảng viên ít nhất 60 phút; chi bộ từ 10 đến 30 đảng viên ít nhất 90 phút; chi bộ trên 30 đảng viên ít nhất 120 phút. <i>Nếu kết hợp sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi thì thời gian sinh hoạt phải tăng thêm ít nhất 30 phút.</i> | Thời gian sinh hoạt chi bộ ít hơn quy định 15 phút | Thời gian sinh hoạt chi bộ ít hơn quy định 15 - 30 phút | Thời gian sinh hoạt chi bộ bằng ½ so với quy định |
| Chi bộ loại hình đơn vị sự nghiệp công lập | Từ 80% trở lên | Từ 70% đến dưới 80% | Từ 60% đến dưới 70% | Dưới 60% hoặc có đảng viên vắng mặt không có lý do | Trên 50%, nếu chi bộ trên 30 đảng viên có ít nhất 15 đảng viên phát biểu | Từ 45% đến 50% | Từ 40% đến dưới 45% | Dưới 40% | Chi bộ dưới 10 đảng viên ít nhất 60 phút; chi bộ từ 10 đến 30 đảng viên ít nhất 90 phút; chi bộ trên 30 đảng viên ít nhất 120 phút. <i>Nếu kết hợp sinh hoạt chuyên đề với</i> | Thời gian sinh hoạt chi bộ ít hơn quy định 15 phút | Thời gian sinh hoạt chi bộ ít hơn quy định 15 - 30 phút | Thời gian sinh hoạt chi bộ bằng ½ so với quy định |

| | | | | | | | | | | | | |
|--------------------------------------|----------------|---------------------|---------------------|--|--|----------------|---------------------|----------|--|--|---|---|
| | | | | | | | | | <i>sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi thì thời gian sinh hoạt phải tăng thêm ít nhất 30 phút.</i> | | | |
| Chi bộ sinh viên | Từ 80% trở lên | Từ 70% đến dưới 80% | Từ 60% đến dưới 70% | Dưới 60% hoặc có đảng viên vắng mặt không có lý do | Trên 60%, nếu chi bộ trên 30 đảng viên có ít nhất 15 đảng viên phát biểu | Từ 45% đến 50% | Từ 40% đến dưới 45% | Dưới 40% | Chi bộ dưới 10 đảng viên ít nhất 60 phút; chi bộ từ 10 đến 30 đảng viên ít nhất 90 phút; chi bộ trên 30 đảng viên ít nhất 120 phút. <i>Nếu kết hợp sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi thì thời gian sinh hoạt phải tăng thêm ít nhất 30 phút.</i> | Thời gian sinh hoạt chi bộ ít hơn quy định 15 phút | Thời gian sinh hoạt chi bộ ít hơn quy định 15 - 30 phút | Thời gian sinh hoạt chi bộ bằng ½ so với quy định |
| Chi bộ doanh nghiệp nhà nước, | Trên 85% | Từ 60% đến dưới | Từ 50% đến dưới 60% | Dưới 50% hoặc có đảng | Trên 45%, nếu chi bộ trên | Từ 40% đến 45% | Từ 30% đến dưới | Dưới 30% | Chi bộ dưới 5 đảng viên ít nhất 45 phút; chi bộ từ 5 - 10 đảng viên ít nhất 60 | Thời gian sinh hoạt | Thời gian sinh hoạt | Thời gian sinh hoạt |

| | | | | | | | | | | | | |
|--|----------|---------------------|---------------------|--|---|----------------|---------------------|----------|---|--|---|---|
| doanh nghiệp cổ phần vốn nhà nước chi phối | | 75% | | viên vắng mặt không có lý do | 30 đảng viên có ít nhất 10 đảng viên phát biểu | | 40% | | <i>phút; chi bộ từ 10 đến 30 đảng viên ít nhất 90 phút; chi bộ trên 30 đảng viên ít nhất 120 phút.</i> <i>Nếu kết hợp sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi thì thời gian sinh hoạt phải tăng thêm ít nhất 30 phút.</i> | chi bộ ít hơn quy định 15 phút | chi bộ ít hơn quy định 15 - 30 phút | chi bộ ít nhất bằng ½ so với quy định |
| Chi bộ doanh nghiệp cổ phần vốn nhà nước không chi phối, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đơn | Trên 75% | Từ 60% đến dưới 70% | Từ 50% đến dưới 60% | Dưới 50% hoặc có đảng viên vắng mặt không có lý do | Trên 40%, nếu chi bộ trên 30 đảng viên có ít nhất 10 đảng viên phát biểu. | Từ 35% đến 40% | Từ 30% đến dưới 35% | Dưới 30% | Chi bộ dưới 5 đảng viên ít nhất 30 phút; chi bộ từ 5 - 10 đảng viên ít nhất 45 phút; chi bộ từ 10 đến 30 đảng viên ít nhất 60 phút; chi bộ trên 30 đảng viên ít nhất 90 phút. <i>Nếu kết hợp sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ</i> | Thời gian sinh hoạt chi bộ ít hơn quy định 15 phút | Thời gian sinh hoạt chi bộ ít hơn quy định 15 - 30 phút | Thời gian sinh hoạt chi bộ ít nhất bằng ½ so với quy định |

| | | | | | | | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
| vị sự nghị ngoài công lập, chi bộ chợ | | | | | | | | | | <i>thường kỳ trong cùng một buổi thì thời gian sinh hoạt phải tăng thêm ít nhất 30 phút.</i> | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|

II. SINH HOẠT CHUYÊN ĐỀ

| Tiêu chí | Chất lượng đối với mỗi tiêu chí | | | |
|--|---------------------------------|----------------------------|----------------------------|-------------------------------|
| | Tốt | Khá | Trung bình | Kém |
| 1. Công tác phân công, chuẩn bị nội dung | | | | |
| 1.1. Trong kỳ họp đầu năm, có xây dựng lịch dự kiến sinh hoạt chuyên đề hàng năm; hàng quý có rà soát, điều chỉnh, bổ sung | Thực hiện tốt cả 5 nội dung | Thực hiện tốt 3-4 nội dung | Thực hiện tốt 2-3 nội dung | Thực hiện tốt dưới 2 nội dung |
| 1.2. Có phân công đảng viên (hoặc nhóm đảng viên) chuẩn bị nội dung chuyên đề theo lịch dự kiến | | | | |
| 1.3. Bí thư chi bộ trao đổi về mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp thực hiện chuyên đề với đảng viên được phân công | | | | |
| 1.4. Dự thảo chuyên đề được chi ủy hoặc bí thư chi bộ thông qua trước khi sinh hoạt | | | | |
| 1.5. Dự thảo chuyên đề được gửi cho đảng viên trước khi tổ chức sinh hoạt. | | | | |
| 1.6. | | | | |

| 2. Nội dung sinh hoạt chuyên đề | Tốt | Khá | Trung bình | Kém |
|--|-----------------------------|--------------------------|--------------------------|-------------------------------|
| 2.1. Phù hợp với đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của chi bộ | Thực hiện tốt cả 4 nội dung | Thực hiện tốt 3 nội dung | Thực hiện tốt 2 nội dung | Thực hiện tốt dưới 2 nội dung |
| 2.2. Có hiệu quả, tác dụng thiết thực với chi bộ, đảng viên | | | | |
| 1.3. Nội dung chuyên đề có liên hệ với chi bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương | | | | |
| 1.4. Thảo luận đề ra được các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đặt ra ở địa phương, cơ quan, đơn vị cần tập trung lãnh đạo thực hiện nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ. | | | | |
| 3. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề | Tốt | Khá | Trung bình | Kém |
| 3.1. Thực hiện đúng, đầy đủ các bước sinh hoạt chuyên đề theo điểm 1.2 (2), Khoản 1, Mục II Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Ban Tổ chức Trung ương của Ban Tổ chức Trung ương Hướng dẫn một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. | Thực hiện tốt cả 4 nội dung | Thực hiện tốt 3 nội dung | Thực hiện tốt 2 nội dung | Thực hiện tốt dưới 2 nội dung |
| 3.2. Bảo đảm đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ. | | | | |
| 3.3. Đảng viên chi bộ có nghiên cứu trước chuyên đề, tham gia phát biểu, góp ý nghiêm túc, tích cực, đề ra giải pháp cụ thể, thiết thực. | | | | |
| 3.4. Chuyên đề sau khi hoàn thiện gửi đến đảng viên trong chi bộ để nghiên cứu, học tập và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp. | | | | |